

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỘI AN  
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2021/HSST  
Ngày 26- 10- 2021.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỘI AN, TỈNH QUẢNG NAM**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Trung.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Võ Nễ.

2. Bà Phạm Thị Kim Loan.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trương Thị Thu Thủy- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 45/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2021, đối với bị cáo:

Hồ Nhựt T, sinh ngày 28/9/2003, tại tỉnh Q; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn B, xã C, thành phố H, tỉnh Q, chỗ ở hiện nay: phường A, thành phố H, tỉnh Q; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn T1 và bà Trương Thị T2; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2021, có mặt.

***Người đại diện hợp pháp của bị cáo Hồ Nhựt T:*** Ông Hồ Văn T1 và bà Trương Thị T2 (*Là cha, mẹ ruột của bị cáo T*), cùng trú tại: thôn B, xã C, thành phố H, tỉnh Q, có mặt.

***Người bào chữa cho bị cáo Hồ Nhựt T:*** Ông Lê Văn H – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam, có mặt.

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

Anh Nguyễn Trần Thành L, sinh ngày 15 tháng 7 năm 2005; trú tại: khối B1, phường C1, thành phố H, tỉnh Q, có mặt.

*Người đại diện hợp pháp:* Ông Nguyễn X và bà Trần Thị Huyền T3 (là cha, mẹ ruột của anh L), cùng trú tại: khối B1, phường C1, thành phố H, tỉnh Q, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 20 giờ 30 phút ngày 22/6/2021, tại đường bê tông trước nhà ông Nguyễn Hữu T4 thuộc thôn M, xã N, thành phố H, tỉnh Q, Hồ Nhựt T, Nguyễn Trần Thành L cùng nhau lưu thông trên đường bằng xe moto biển kiểm soát 92G1-000.48, thì bị Công an tỉnh Quảng Nam và Công an xã Cẩm Thanh, thành phố Hội An dừng xe kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra phát hiện: Trong túi quần Jean của T có 01 túi ni lông bên trong có 03 viên nén màu hồng và 01 túi ni lông bên trong chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể. Trong ví da của L có 01 túi ni lông không màu bên trong có chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể. T, L khai nhận đây là chất ma túy cất giữ trong người để sử dụng. Công an tỉnh Quảng Nam tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, L về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tạm giữ tang vật gồm: 01 túi ni lông, bên trong có 03 viên nén màu hồng (*Ký hiệu 01*), 01 túi ni lông bên trong chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể (*Ký hiệu 02*) thu giữ của T được niêm phong trong một phong bì ký hiệu M; 01 túi ni lông không màu bên trong có chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể thu giữ của L được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1.

Trên cơ sở lời khai của T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Nam tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T, cụ thể: Lúc 23 giờ 45 phút ngày 22/6/2021, tiến hành khám xét phòng trọ của T tại phường A, thành phố H, tỉnh Q, T tự nguyện giao nộp 01 túi ni lông không màu, bên trong chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể. Đến 00 giờ 05 phút ngày 23/6/2021, tiếp tục khám xét nhà của T tại thôn B, xã C, thành phố H, tỉnh Q, T đã tự nguyện giao nộp 10 túi ni lông không màu, bên trong có chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Nam đã tiến hành niêm phong, tạm giữ toàn bộ tang vật do T giao nộp trong các bì niêm phong ký hiệu M2, M3.

Quá trình điều tra, T khai nhận toàn bộ tang vật thu giữ của T là ma túy, T đã mua của một người tên H1 trú tại Cẩm Nam, Hội An vào đầu tháng 06/2021 với giá 5.500.000 đồng mang về cất giấu với mục đích để sử dụng. L khai nhận, tang vật thu giữ của L là ma túy do L mua của H1 với giá 300.000 đồng vào khoảng 10 ngày trước khi bị phát hiện. Sau khi mua về, L lấy một ít ra sử dụng thử, còn lại L cất giấu trong ví da để khi nào có điều kiện thì mang ra sử dụng.

Theo kết luận giám định số 796/C09C(Đ2) ngày 25/6/2021 của Phân viện KHHS tại Đà Nẵng đã kết luận:

- 03 viên nén màu hồng đựng trong túi ni lông ký hiệu 01, trong bì niêm phong ký hiệu M đều là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng mẫu là 1,17 gam.

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể đựng trong túi ni lông ký hiệu 02, trong bì niêm phong ký hiệu M đều là ma túy, loại ketamin, tổng khối lượng mẫu là 0,48 gam.

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể đựng trong bì niêm phong ký hiệu M1, M2, M3 gửi giám định đều là ma túy, loại ketamine, khối lượng mẫu M1 là 0,34 gam, mẫu M2 là 1,67 gam, mẫu M3 là 4,95 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ được của Hồ Nhựt T là: 1,17 gam, loại Methamphetamine và 7,1 gam loại ketamin. Khối lượng ma túy thu giữ của Nguyễn Trần Thành L là 0,34 gam, loại ketamin.

Ngoài ra, quá trình điều tra đã tạm giữ của Hồ Nhựt T 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, bên trong có sim số 0779.464.966, 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng đen, bên trong có sim số 0899.247.487; tạm giữ của Nguyễn Trần Thành L 01 điện thoại hiệu Iphone màu xanh đen, kèm sim số 0702.097.717, 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade cùng giấy đăng ký xe có biển kiểm soát 92G1-000.48, số khung RLHJF1803AY488439, số máy JF27E0506689.

Tại bản Cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 07 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An đã truy tố bị cáo Hồ Nhựt T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Hồ Nhựt T theo như Cáo trạng nêu trên. Đồng thời nhận định, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nhân thân tốt, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có công cách mạng. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo T từ 09 đến 12 tháng tù. Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 796/C09C(Đ2) của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại Thành phố Đà Nẵng và 01 sim điện thoại có số thuê bao 0779.464.966. Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng của Hồ Nhựt T. Trả lại cho bị cáo Hồ Nhựt T 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng đen, bên trong có sim số 0899.247487.

Tại phiên tòa bị cáo Hồ Nhựt T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo T thống nhất về tội danh, Điều luật và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo như quan điểm của Kiểm sát viên. Đồng thời nhận định: Bị cáo đã tích cực hợp tác trong quá trình giải quyết vụ án, điều này được thể hiện bằng việc khi tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở bị cáo đã tự nguyện giao nộp số ma túy bị cáo cất giấu. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Mặc khác, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng như dưới mức đề nghị của Kiểm sát viên.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Hồ Nhựt T khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo như nội dung bản Cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 07 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Đầu tháng 06/2021, T dùng điện thoại di động liên lạc với một người tên Hưng trú tại Cẩm Nam, Hội An để mua ma túy với giá 5.500.000 đồng, mang về cất giấu tại nơi ở với mục đích để sử dụng. Lúc 20 giờ 30 phút ngày 22/6/2021, tại đường bê tông trước nhà ông Nguyễn Hữu Tùng thuộc thôn Vạn Lăng, xã Cẩm Thanh, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam, Hồ Nhựt T, bị Công an tỉnh Quảng Nam và Công an xã Cẩm Thanh, thành phố Hội An phát hiện đang cất giấu trong người 01 túi ni lông bên trong có 03 viên nén màu hồng và 01 túi ni lông bên trong chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Nam tiến hành

khám xét khẩn cấp nơi ở của T, tiếp tục tạm giữ 11 túi ni lông không màu bên trong chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể.

Theo kết luận giám định số 796/C09C(Đ2) ngày 25/6/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng đã kết luận: Chất rắn màu trắng dạng tinh thể đựng trong các túi ni lông tạm giữ của T được niêm phong trong các phong bì niêm phong ký hiệu M, M2, M3 đều là ma túy, loại ketamin, tổng khối lượng mẫu là 7,1 gam; 03 viên nén màu hồng đựng trong túi ni lông tạm giữ của T được niêm phong trong phong bì ký hiệu M đều là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng mẫu là 1,17 gam. Như vậy, T đã tàng trữ 02 chất ma túy đều có khối lượng thuộc T hợp quy định tại các điểm c, g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 và đều dưới mức tối thiểu quy định tại các điểm e, g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP và mục 2 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 19/2018/NĐ-CP thì tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy Methamphetamine, ketamin bị cáo tàng trữ so với mức tối thiểu đối với từng chất này được quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là 58,9% ( $1,17 \times 100 : 5 + 7,1 \times 100 : 20 = 58,9\%$ ).

Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Hồ Nhựt T đã phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, thì thấy: Bị cáo Hồ Nhựt T nhận thức được việc sử dụng chất ma túy sẽ gây nguy hại cho sức khỏe con người, việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Song, để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của cá nhân bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần được xử lý nghiêm minh trước pháp luật và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo, sửa chữa sai lầm, trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: bị cáo Hồ Nhựt T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã nhận thức được hành vi sai trái của mình nên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có công cách mạng. Vì vậy, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Mặt khác, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi, do đó Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Xét quan điểm của người bào chữa cho bị cáo về việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t

khoản 1 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là không có căn cứ để chấp nhận. Bởi lẽ, việc bị cáo tự giao nộp số ma túy bị cáo cất giấu tại nơi ở khi khám xét khẩn cấp là thể hiện sự thành khẩn của bị cáo khi hành vi bị phát hiện chứ không phải là việc bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án. Mặc khác, tuy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” nhưng với tính chất nghiêm trọng trong hành vi phạm tội của bị cáo cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục nên Hội đồng xét xử không áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng, tịch thu vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm:*  
Hội đồng xét xử xét;

Đối với toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định cùng bao túi mẫu vật được niêm phong trong phong bì niêm phong số 796/C09C(Đ2) của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an tại Đà Nẵng và 01 (Một) thẻ sim có số thuê bao 0779.464.966 bên trong điện thoại Nokia tạm giữ của bị cáo T, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng tạm giữ của bị cáo T là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu hóa giá sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng đen (đã qua sử dụng, không rõ chất lượng), bên trong có sim số thuê bao 0899.247487 là tài sản của bị cáo T, quá trình điều tra đã xác định không liên quan đến hành vi vi phạm của bị cáo nên cần tuyên trả lại cho bị cáo nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, quá trình điều tra đã tạm giữ của Nguyễn Trần Thành L 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade cùng giấy đăng ký có biển kiểm soát 92G1-000.48, số khung RLHJF1803AY488439, số máy JF27E0506689, 01 điện thoại hiệu Iphone màu xanh đen, kèm sim số 0702.097717. Qua điều tra không có căn cứ chứng minh xe mô tô 92G1-00048 và 01 điện thoại hiệu Iphone màu xanh đen, kèm sim số 0702.097717 liên quan đến vụ án và hành vi vi phạm pháp luật của Nguyễn Trần Thành L nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại cho chủ sở hữu là Nguyễn Trần Thành L theo thẩm quyền, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Hồ Nhựt T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật .

[8] Đối với Nguyễn Trần Thành L đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,34 gam ma túy loại ketamin vào ngày 22/6/2021. Tuy nhiên, tại thời điểm này Nguyễn Trần Thành L chưa đủ 16 tuổi. Do đó, hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của L không cấu thành tội phạm nên Công an tỉnh Quảng Nam đã xử phạt

vi phạm hành chính đối với L là có căn cứ, đúng pháp luật. Đối với đối tượng tên H1 trú tại Cẩm Nam, Hội An theo lời khai của L và bị cáo T là người đã bán ma túy cho L và T nhưng quá trình điều tra chưa thể điều tra, làm rõ nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hội An đã tách ra để tiếp tục điều tra, xử lý sau, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo Hồ Nhật T phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Sửa đổi bổ sung năm 2017*), xử phạt bị cáo Hồ Nhật T **01 (Một)** năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (*ngày 23/6/2021*).

***Về xử lý vật chứng, tịch thu vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm:***

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định cùng bao túi mẫu vật được niêm phong trong phong bì niêm phong số 796/C09C(Đ2) của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an tại Đà Nẵng và 01 (*Một*) thẻ sim có số thuê bao 0779.464.966 bên trong điện thoại Nokia tạm giữ của bị cáo Hồ Nhật T.

- Tịch thu hóa giá sung vào ngân sách nhà nước 01 (*Một*) 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng tạm giữ của bị cáo Hồ Nhật T.

- Trả lại cho bị cáo Hồ Nhật T 01 (*Một*) điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng đen (đã qua sử dụng, không rõ chất lượng), bên trong có sim số thuê bao 0899.247.487, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

*(Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/10/2021)*

***Về Án phí:*** Bị cáo Hồ Nhật T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (*26/10/2021*). Người đại diện hợp pháp của người liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

*T hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND Tp Hội An;
- Công an Tp Hội An;
- Chi cục T.H.A dân sự Tp Hội An;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thành Trung**